

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ
đối với sinh viên đại học hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quyết định phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 2315/KH-ĐHQN ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc triển khai thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Quy Nhơn tại Biên bản số 47/BB-ĐHQN ngày 02 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của Trường phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Quy Nhơn (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng, Đào tạo đại học, Công tác chính trị - Sinh viên, các Trưởng khoa, các Trưởng đơn vị có liên quan và sinh viên đại học hệ chính quy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Đăng Website Trường ĐHQN;
- Lưu: VT, KTBĐCL.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ.

PHỤ LỤC**Quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên đại học hệ chính quy
tại Trường Đại học Quy Nhơn***(Kèm theo Quyết định số 3268/QĐ-ĐHQN ngày 09 tháng 12 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)*

Đối tượng	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam		Chứng chỉ Quốc tế tương đương
Sinh viên đại học ngành Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Anh bậc 5/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Anh bậc 5/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - CEFR C1; CAE 60 - IELTS 6.5 - TOEFL iBT 85 - TOEIC 850 - APTIS 151
	Ngoại ngữ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - JLPT N4 (tiếng Nhật) - JTEST Cấp độ E (tiếng Nhật) - HSK Cấp độ 3 (tiếng Trung) - DELF B1 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 3 (tiếng Pháp) - TOPIK 3 (tiếng Hàn)
Sinh viên đại học ngành Ngôn ngữ Anh	Ngoại ngữ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - JLPT N4 (tiếng Nhật) - JTEST Cấp độ E (tiếng Nhật) - HSK Cấp độ 3 (tiếng Trung) - DELF B1 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 3 (tiếng Pháp) - TOPIK 3 (tiếng Hàn)
Sinh viên đại học ngành Ngôn ngữ Trung Quốc	Ngoại ngữ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Anh, tiếng Pháp bậc 3/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Anh, tiếng Pháp bậc 3/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - CEFR B1 - IELTS 4.5 - TOEFL iBT 45 - TOEIC 450 - APTIS B1 - JLPT N4 (tiếng Nhật) - JTEST Cấp độ E (tiếng Nhật) - DELF B1 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 3 (tiếng Pháp) - TOPIK 3 (tiếng Hàn)

Đối tượng	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Chứng chỉ Quốc tế tương đương
Sinh viên đại học các ngành khác	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - CEFR B1 - IELTS 4.5 - TOEFL iBT 45 - TOEIC 450 - APTIS B1 - JLPT N4 (tiếng Nhật) - JTEST Cấp độ E (tiếng Nhật) - HSK Cấp độ 3 (tiếng Trung) - DELF B1 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 3 (tiếng Pháp) - TOPIK 3 (tiếng Hàn)

